ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3551/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 361/2026/NĐ-CP ngày 17/9/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2249/QĐ-BGDĐT ngày 31/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Kết luận số 426-KL/TU ngày 07/11/2026 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 237/TTr-SGDĐT ngày 07/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Mạnh Quyền

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHƯƠNG ÁN
Sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Phần thứ nhất
CƠ SỞ PHÁP LÝ VỀ VIỆC SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 123/2025/QH15;

- Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kế hoạch số 06-KH/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 361/2026/NĐ-CP ngày 17/9/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và kiểm định chất lượng giáo dục;

- Nghị quyết số 42/2026/NQ-CP ngày 26/9/2026 của Chính phủ quy định về xác định cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù phục vụ sắp xếp, tổ chức lại;

- Thông báo số 461/TB-VPCP ngày 06/9/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp về định hướng sắp xếp cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập;

- Thông báo số 496/TB-VPCP ngày 23/9/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại cuộc họp về tình hình, tiến độ sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập;

- Thông tư số 27/2024/TT-BGDĐT ngày 26/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho người khuyết tật;

- Thông tư số 38/2026/TT-BGDĐT ngày 29/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Quyết định số 2249/QĐ-BGDĐT ngày 31/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Công văn số 6108/BGDĐT-TCCB ngày 09/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập.

II. VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Kết luận số 03-KL/TU ngày 20/11/2025 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành giai đoạn 2025-2030;

- Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 16/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

- Kết luận số 426-KL/TU ngày 07/11/2026 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030 về Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Kết luận số 412-KL/TU ngày 30/9/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về kết luận tại phiên họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 29/9/2026;

- Nghị quyết số 832/NQ-HĐND ngày 25/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

- Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Chương trình hành động số 315/CTr-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 13/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xác định cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù phục vụ sắp xếp, tổ chức lại.

Phần thứ hai
THỰC TRẠNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN

I. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP

Toàn tỉnh hiện có 01 cơ sở giáo dục đại học, 07 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh; 02 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc các Bộ; 03 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trực thuộc các trường cao đẳng công lập, cụ thể:

1. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp

* Tại thời điểm 01/7/2025, toàn tỉnh có 13 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, trong đó có 02 trường cao đẳng trực thuộc Bộ[1], 07 trường cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh[2] và 04 trường trung cấp[3].

* Hiện, toàn tỉnh còn 09 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, trong đó có 02 trường cao đẳng trực thuộc Bộ, 05 trường cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và 02 trường trung cấp *(giảm 04 cơ sở, đạt tỷ lệ giảm 36,4% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh so với thời điểm ngày 01/7/2025).*

Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh gồm:

TT	Tên cơ sở	Nội dung
I	**Trường Cao đẳng**	
1	Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên	Trực thuộc Bộ Công Thương.
2	Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ	Trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	Trường Cao đẳng Hưng Yên	Sáp nhập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu, Trường Trung cấp Nông nghiệp vào Trường Cao đẳng Nghề Thái Bình thành Trường Cao đẳng Hưng Yên **(giảm 02 trường)**

[1] Trường Cao đẳng Cơ điện và Thuỷ lợi Bắc Bộ; Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên.

[2] Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên, Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên, Trường Cao đẳng nghề Thái Bình, Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình, Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình, Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình.

[3] Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải Thái Bình, Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải Hưng Yên, Trường Trung cấp Nông nghiệp, Trường Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình.

4	Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình	Sáp nhập vào Trường Cao đẳng Y tế Hưng Yên vào Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình **(giảm 01 trường)**
5	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình	Tiếp nhận chức năng đào tạo các ngành văn hóa (giáo dục nghề nghiệp) từ Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên.
6	Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên	Đã điều chuyển chức năng đào tạo các ngành văn hóa (giáo dục nghề nghiệp) sang Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình.
7	Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình	
II	**Trường trung cấp**	
1	Trường Trung cấp Giao thông vận tải	Sáp nhập Trường Trung cấp Giao thông vận tải Thái Bình và Trường Trung cấp Giao thông vận tải Hưng Yên thành Trường Trung cấp Giao thông vận tải **(giảm 01 trường)**
2	Trường Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình	

- Quy mô tuyển sinh 10.915 học sinh, sinh viên/năm, trong đó quy mô tuyển sinh trình độ cao đẳng là 3.975 sinh viên/năm; quy mô tuyển sinh trình độ trung cấp là 6.940 học sinh/năm. Số học sinh, sinh viên có mặt là 12.276 người, trong đó, số sinh viên trình độ cao đẳng là 5.874 người, số sinh viên trình độ trung cấp là 6.402 người.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II, III)

2. Cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông trực thuộc trường Cao đẳng

- Có 01 trường mầm non (Mầm non Hoa Hồng) trực thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình với 478 trẻ và 12 nhóm, lớp.

- Có 02 trường phổ thông liên cấp: Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo (1.997 học sinh, 48 lớp) và Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Hưng Yên (884 học sinh, 28 lớp).

(Chi tiết tại Phụ lục IV)

3. Cơ sở giáo dục đại học

Trên địa bàn tỉnh hiện có 01 cơ sở giáo dục đại học (Trường Đại học Thái Bình) trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh với quy mô tuyển sinh trình độ đại học là 1.356 sinh viên/năm; số sinh viên có mặt là 2.203 sinh viên.

(Chi tiết tại Phụ lục III)

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH, TỐT NGHIỆP

- Trường Đại học Thái Bình: Năm 2025, tuyển sinh được 605 sinh viên trình độ đại học, đạt 45% tổng quy mô tuyển sinh; năm 2026, tuyển sinh được 404 sinh viên, đạt 30% tổng quy mô tuyển sinh.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Năm 2025, tuyển sinh được 5.654 học sinh, sinh viên, đạt 51,8% quy mô tuyển sinh; năm 2026 tuyển sinh được 6.568 học sinh, sinh viên, đạt 60,2% tổng quy mô tuyển sinh[4].

(Chi tiết tại Phụ lục III)

- Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa tự chủ tài chính, chưa thực hiện sắp xếp kể từ ngày 01/7/2025 đến nay (Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình; Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình; Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên):

+ Tỷ lệ nhập học:

Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình: Tổng quy mô tuyển sinh là 285 học sinh, sinh viên/năm; năm 2025, nhập học 89 học sinh, sinh viên, đạt 31% quy mô; năm 2026, nhập học 113 học sinh, sinh viên, đạt 40% quy mô (chưa đạt chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp[5]).

Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình: Tổng quy mô tuyển sinh là 1.570 học sinh, sinh viên/năm; năm 2025, nhập học 532 học sinh, sinh viên, đạt 33,9% quy mô; năm 2026, nhập học 1.008 học sinh, sinh viên, đạt 64% quy mô.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên: Tổng quy mô tuyển sinh là 240 học sinh, sinh viên/năm; năm 2025, nhập học 147 học sinh, sinh viên, đạt 61,25% quy mô; năm 2026 nhập học 137 học sinh, sinh viên, đạt 57,1% quy mô.

+ Tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp:

Trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật Thái Bình: Năm 2025, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt 14% và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp đạt 74%; năm 2026 lần lượt đạt 63% và 50%.

---

[4] Hiện tại, công tác tuyển sinh năm 2026 vẫn đang tiếp tục được triển khai thực hiện.

[5] Theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Thông tư số 38/2026/TT-BGDĐT ngày 29/04/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp, "cơ sở giáo dục nghề nghiệp được xác định đáp ứng chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu điều kiện đảm bảo chất lượng và các chỉ số hoạt động đạt mức yêu cầu". Chỉ số "tỷ lệ nhập học" là 01 chỉ số thành phần trong bộ chỉ số hoạt động của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn khi tỷ lệ nhập học đạt từ 50% trở lên.

Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình: Năm 2025 lần lượt đạt 68% và 89%; năm 2026 đạt 39% và 85%.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên: Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp trình độ cao đẳng năm 2025 đạt 98% và năm 2026 đạt 94% (giai đoạn 2022-2026, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên không tuyển sinh được hệ trung cấp).

(Chi tiết tại Phụ lục V)

III. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ

- Trường Mầm non Hoa Hồng có 34 giáo viên, 05 cán bộ quản lý và nhân viên, trong đó, trình độ đại học 35 người, trình độ khác 04 người; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trở lên.

- Các trường phổ thông có 231 giáo viên, trong đó, trình độ tiến sĩ 02 người, trình độ thạc sĩ 140 người, trình độ đại học 89 người; có 69 cán bộ quản lý và nhân viên, trong đó, trình độ tiến sĩ 03 người, trình độ thạc sĩ 22 người, trình độ đại học 28 người, trình độ cao đẳng 05 người, trình độ khác 11 người; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trở lên.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có 1.137 nhà giáo, trong đó, trình độ tiến sĩ 17 người, trình độ thạc sĩ 535 người, trình độ đại học 505 người, trình độ cao đẳng 15 người, trình độ khác 65 người; có 607 cán bộ quản lý và nhân viên, trong đó, trình độ tiến sĩ 16 người, trình độ thạc sĩ 283 người, trình độ đại học 251 người, trình độ cao đẳng 22 người, trình độ khác 35 người; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trở lên.

- Trường Đại học Thái Bình có 117 giảng viên, trong đó, trình độ phó giáo sư 03 người, trình độ tiến sĩ 21 người, trình độ thạc sĩ 93 người; có 227 cán bộ quản lý và nhân viên, trong đó, trình độ phó giáo sư 03 người, trình độ tiến sĩ 21 người, trình độ thạc sĩ 130 người, trình độ đại học 51 người, trình độ cao đẳng 02 người, trình độ khác 20 người; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trở lên.

(Chi tiết tại Phụ lục VI, VII)

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trường Mầm non Hoa Hồng có tổng diện tích đất là 4.208 m^2, có 19 phòng học kiên cố, 03 phòng học bộ môn, 01 nhà công vụ, 01 nhà ăn, 01 công trình vệ sinh.

- Các trường phổ thông có 82 phòng học kiên cố, 08 phòng học bộ môn, 05 phòng thư viện, 02 nhà đa năng, 01 nhà công vụ, 02 nhà ăn, 13 công trình vệ sinh.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tổng diện tích đất là 783.589 m^2, diện tích xây dựng là 121.057 m^2; có 390 phòng học lý thuyết với tổng diện tích 24.128 m^2; 36 giảng đường với tổng diện tích 4.730 m^2; 227 phòng, xưởng thực hành, thí nghiệm với tổng diện tích 25.102 m^2; 35 thư viện với tổng diện tích 5.361 m^2; 706 phòng ký túc xá với tổng diện tích 49.056 m^2; 21 phòng/khu rèn luyện thể chất với tổng diện tích 16.918 m^2 và một số công trình phụ trợ khác.

- Trường Đại học Thái Bình có tổng diện tích đất là 44.174 m^2, diện tích xây dựng là 39.675 m^2; có 49 phòng học lý thuyết với tổng diện tích 4.959 m^2; 02 giảng đường với tổng diện tích 4.959 m^2; 80 phòng, xưởng thực hành, thí nghiệm với tổng diện tích 6.912 m^2; 01 thư viện với tổng diện tích 1.588 m^2; 238 phòng ký túc xá với tổng diện tích 15.370 m^2; 03 phòng/khu rèn luyện thể chất với tổng diện tích 6.354 m^2 và một số công trình phụ trợ khác.

(Chi tiết tại Phụ lục VIII, IX)

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Hệ thống giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh từng bước được hoàn thiện và phát triển, bám sát nhu cầu thị trường lao động. Mạng lưới cơ sở đào tạo tiếp tục được sắp xếp theo hướng đồng bộ, tập trung và tinh gọn; các điều kiện bảo đảm chất lượng ngày càng nâng cao. Công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới được triển khai quyết liệt, góp phần giảm đầu mối, tinh gọn bộ máy và tinh giản biên chế theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước. Sau sắp xếp, các cơ sở giáo dục từng bước hoạt động ổn định và quy mô phù hợp, tạo thuận lợi cho công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ nhà giáo, nhân viên, đồng thời tập trung được nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất.

Tỉnh Hưng Yên có cơ cấu dân số trẻ, tỷ lệ người trong độ tuổi lao động cao, có thị trường lao động phát triển năng động và có tính liên kết vùng cao, nhu cầu tuyển dụng lớn, tạo nhiều cơ hội việc làm. Toàn tỉnh hiện có trên 30 khu, cụm công nghiệp đã và đang hoạt động, thu hút hàng nghìn doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo ra nhiều cơ hội về việc làm, tạo điều kiện thuận lợi cho người học sau khi tốt nghiệp.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa thực sự đồng đều về vị trí và cơ cấu ngành, nghề giữa các địa phương. Cơ cấu ngành, nghề đào tạo hiện có chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của thị trường lao động; các ngành trọng điểm, công nghệ cao (như cơ điện tử, tự động hóa, bán dẫn,

logistics...) còn chiếm tỷ lệ khiêm tốn. Trong khi đó, tỷ trọng các ngành truyền thống còn lớn, nhưng hiệu quả tuyển sinh và khả năng giải quyết việc làm sau đào tạo còn hạn chế.

Tỷ lệ tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp hằng năm còn thấp (khoảng 50% so với quy mô đào tạo); một số cơ sở và ngành nghề rơi vào tình trạng nhiều năm không tuyển sinh được.

Năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý còn bất cập; tình trạng thừa, thiếu cục bộ giáo viên diễn ra phổ biến (thừa ở ngành nghề ít người học, thiếu ở ngành nghề mới).

Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo tại một số cơ sở còn thiếu thốn, lạc hậu; chương trình, giáo trình chậm đổi mới.

3. Nguyên nhân

Việc sắp xếp, sáp nhập và tổ chức hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được triển khai trong bối cảnh còn nhiều điều kiện hạn chế.

Ngân sách đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp còn hạn chế. Công tác xã hội hóa và tự chủ tài chính tại các cơ sở công lập đạt hiệu quả chưa cao.

Tư tưởng trọng bằng cấp vẫn tồn tại; nhận thức của một bộ phận người dân về giáo dục nghề nghiệp còn chưa đầy đủ.

Công tác dự báo cung - cầu lao động đôi khi chưa bám sát thực tế, dẫn đến các cơ sở bị động trong việc định hướng hoạt động. Tốc độ đổi mới công nghệ nhanh dẫn đến thiết bị đào tạo của đơn vị bị lạc hậu so với tốc độ đổi mới của công nghệ.

Tình trạng tuyển dụng lao động phổ thông chưa qua đào tạo tại nhiều doanh nghiệp dẫn đến giảm động lực học nghề, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả tuyển sinh và đặt hàng đào tạo.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập phải bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ; phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050; đồng thời gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

- Việc sắp xếp không chỉ nhằm thực hiện mục tiêu giảm đầu mối mà phải hướng tới cơ cấu lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập một cách đồng bộ, khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn, trên cơ sở nâng cao chất lượng đào tạo, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ và đổi mới phương thức quản trị; từng bước hình thành các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có quy mô hợp lý, đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, có năng lực cạnh tranh; tránh sáp nhập cơ học làm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo và hiệu quả hoạt động.

- Kết quả sắp xếp phải bảo đảm giảm đầu mối thực chất, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ và ngành, nghề đào tạo; tập trung nguồn lực cho các cơ sở có năng lực, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất và đất đai; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện để các cơ sở sau sắp xếp hoạt động ổn định, hiệu quả; đồng thời bảo đảm khả năng tiếp cận giáo dục nghề nghiệp của người dân, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Việc sắp xếp, tổ chức lại phải bảo đảm giảm tối thiểu 30% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh. Đồng thời, sắp xếp, tổ chức lại các trường cao đẳng sư phạm theo phương án: sáp nhập vào một cơ sở giáo dục đại học hoặc sáp nhập, hợp nhất với một số cơ sở giáo dục khác tại tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh *(Chi tiết tại Phụ lục II)*.

III. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Xác định rõ hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập sau sắp xếp

Xác định trước cấu trúc hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp làm căn cứ lựa chọn hình thức pháp lý thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, giải thể phù hợp đối với từng cơ sở.

2. Đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trong tổng thể mạng lưới

Đánh giá từng cơ sở trong tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập và xem xét, đánh giá các cơ sở có chức năng, ngành nghề đào tạo tương đồng hoặc chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý trực tiếp hoặc không đáp ứng chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc có quy mô đào tạo nhỏ, hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, đất đai và ngân sách thấp.

3. Phân biệt rõ các hình thức

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, việc sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập áp dụng một trong các hình thức sau:

- Giữ nguyên và tiến hành rà soát sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức bên trong bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả;

- Chuyển giao cơ quan quản lý trực tiếp;

- Sáp nhập hoặc tổ chức lại thành phân hiệu/cơ sở đào tạo của cơ sở giáo dục khác;

- Giải thể, chấm dứt hoạt động.

4. Không thực hiện giảm đầu mối cơ học

Tiến hành sắp xếp, tổ chức lại, giải thể, bảo đảm giảm tối thiểu 30% số cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh. Mức độ sắp xếp căn cứ vào hiện trạng, mức độ trùng lặp, chất lượng, quy mô và nhu cầu nhân lực.

5. Ưu tiên duy trì, tập trung đầu tư

- Cơ sở có vai trò chiến lược quốc gia, vùng;

- Cơ sở thuộc lĩnh vực đặc thù;

- Cơ sở có chất lượng đào tạo tốt, quy mô hợp lý, tuyển sinh ổn định;

- Cơ sở đào tạo nhân lực thiết yếu, đặc thù mà thị trường chưa thể tự đáp ứng;

- Cơ sở có hiệu quả hoạt động, năng lực tự chủ và tiềm năng phát triển.

6. Ưu tiên tổ chức lại

- Cơ sở có ngành nghề, chức năng trùng lặp lớn;

- Quy mô tuyển sinh nhỏ trong nhiều năm;

- Hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất và đất đai thấp;

- Không đáp ứng đầy đủ chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Chức năng, nhiệm vụ không còn phù hợp với cơ quan chủ quản;

- Cơ sở quy mô nhỏ mà việc duy trì pháp nhân độc lập không còn cần thiết.

7. Duy trì hoạt động bình thường và bảo đảm quyền lợi các bên liên quan

Duy trì hoạt động bình thường, không làm gián đoạn hoạt động đào tạo, tuyển sinh, nghiên cứu khoa học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học, nhà giáo, viên chức, người lao động và các bên liên quan.

IV. TIÊU CHÍ SẮP XẾP

- Mức độ đáp ứng các điều kiện và đạt chuẩn: các cơ sở giáo dục không bảo đảm điều kiện thành lập, đạt chuẩn cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc các ngành đào tạo không bảo đảm điều kiện mở ngành, duy trì ngành đào tạo.

- Ngành và lĩnh vực đào tạo: cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhiều lĩnh vực phục vụ phát triển nhiều ngành kinh tế - xã hội nhưng tỉ trọng quy mô đào tạo, thành tích trong một lĩnh vực rất nhỏ.

- Tính thiết yếu: lĩnh vực đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp không đóng vai trò thiết yếu hoặc lĩnh vực đào tạo không thể tuyển sinh, xã hội không có nhu cầu.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự chủ tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên

Giữ nguyên Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Trường Trung cấp Giao thông vận tải là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng.

2. Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình

Giữ nguyên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình được xác định là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc lĩnh vực đặc thù theo Quyết định số 3231/QĐ-UBND).

3. Trường Trung cấp cho người khuyết tật Thái Bình

- Chuyển chức năng đào tạo trình độ trung cấp về Trường Cao đẳng Hưng Yên.

- Sáp nhập Trường Trung cấp cho người khuyết tật Thái Bình vào Trường Giáo dục chuyên biệt Hưng Yên (thành cơ sở 03 của Trường Giáo dục chuyên biệt Hưng Yên).

4. Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên

- Chuyển Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hưng Yên về phường Phố Hiến quản lý.

- Sáp nhập Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên vào Trường Đại học Thái Bình.

5. Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình

- Chuyển Trường Mầm non Hoa Hồng về phường Trần Hưng Đạo quản lý.

- Chuyển Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý.

- Chuyển chức năng giáo dục nghề nghiệp về Trường Cao đẳng Hưng Yên.

- Sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình vào Trường Đại học Thái Bình.

6. Trường Cao đẳng Hưng Yên

Tiếp nhận chức năng giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình và chức năng đào tạo trình độ trung cấp của Trường Trung cấp cho người khuyết tật Thái Bình.

7. Trường Đại học Thái Bình

Tiếp nhận Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên và Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình (chức năng đào tạo sư phạm và bồi dưỡng thường xuyên).

8. Đối với các trường Cao đẳng trực thuộc bộ, ngành trên địa bàn tỉnh[6]

Sau khi có Quyết định chuyển giao các trường Cao đẳng từ các cơ quan Trung ương về Ủy ban nhân dân tỉnh thì tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại bảo đảm số lượng các trường Cao đẳng công lập trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp[7].

VI. KẾT QUẢ SAU RÀ SOÁT, SẮP XẾP

1. Về mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp

[6] Trường Cao đẳng Cơ điện và Thuỷ lợi Bắc Bộ; Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên.

[7] Quyết định số 2249/QĐ-BGDĐT ngày 31/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- So với thời điểm ngày 01/7/2025[8], sau khi sắp xếp, mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh còn 04 trường, giảm 07 trường, đạt tỷ lệ giảm 63,6%.

- Danh sách các cơ sở giáo dục nghề nghiệp sau sắp xếp gồm:

+ Trường Cao đẳng Hưng Yên trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên).

+ Trường Trung cấp Giao thông vận tải trực thuộc Sở Xây dựng (tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên).

2. Về cán bộ quản lý, nhân viên

- Việc bố trí cán bộ quản lý, nhân viên tại các cơ sở giáo dục được thành lập sau sắp xếp, sáp nhập được thực hiện trên cơ sở quy định hiện hành, bảo đảm duy trì hoạt động ổn định của nhà trường, đáp ứng yêu cầu quản lý, phục vụ hoạt động dạy học, đồng thời không làm tăng số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Đối với các trường không thực hiện sắp xếp, sáp nhập, việc bố trí cán bộ quản lý, nhân viên tiếp tục thực hiện theo các quy định hiện hành.

3. Về cơ sở vật chất

Việc sáp nhập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo nguyên tắc bàn giao nguyên trạng; trong năm học 2026-2027 các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo và phường quản lý tiếp tục đặt trụ sở tại địa điểm cũ. Từ những năm học tiếp theo, căn cứ tình hình thực tiễn, bố trí địa điểm mới hoặc sáp nhập với các đơn vị trực thuộc khác bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động dạy và học.

VII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch thực hiện Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt ***(hoàn thành trước ngày 12/11/2026).***

---

[8] Thời điểm 01/7/2025 có 11 cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh, trong đó có 07 trường cao đẳng (gồm các Trường: Cao đẳng Y tế Hưng Yên, Cao đẳng Y tế Thái Bình, Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên, Cao đẳng Nghề Thái Bình, Cao đẳng Sư phạm Thái Bình, Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên, Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình) và 04 trường trung cấp (gồm các Trường: Trung cấp Nông nghiệp Thái Bình, Trung cấp nghề Giao thông vận tải Hưng Yên, Trung cấp Nghề Giao thông vận tải Thái Bình, Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình).

- Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án sắp xếp, thành lập, sáp nhập, tổ chức lại; thẩm định các Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền hoặc hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật ***(hoàn thành trước ngày 25/11/2026)***.

Phần thứ tư
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Kế hoạch thực hiện Phương án sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Đề án sáp nhập Trường Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình vào Trường Giáo dục chuyên biệt Hưng Yên, đồng thời, chuyển giao chức năng đào tạo trình độ trung cấp của Trường Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình về Trường Cao đẳng Hưng Yên quản lý; xây dựng Đề án thành lập Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo trên cơ sở tiếp nhận trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo được chuyển giao từ Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình theo đúng quy định phân cấp quản lý, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục sau sắp xếp tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục; bảo đảm hoạt động dạy học ổn định, liên tục, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và quyền học tập của học viên, học sinh, sinh viên.

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Phương án; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng Đề án sắp xếp, thành lập, sáp nhập, tổ chức lại; thẩm định các Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với nội dung thuộc thẩm quyền hoặc hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, tiếp nhận, bố trí, sử dụng viên chức, người lao động; rà soát, điều chỉnh vị trí việc làm, số lượng người làm việc và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên và người lao động chịu tác động của việc sắp xếp.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Phương án theo quy định và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ các cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan điều chuyển, xử lý các cơ sở nhà, đất, trụ sở cơ quan dôi dư sau sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, phường Phố Hiến bố trí nguồn lực để giải quyết chính sách cho cán bộ quản lý, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch điểm dân cư phù hợp với Phương án.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, phường Phố Hiến và các cơ sở giáo dục thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa, mở rộng, nâng cấp, phá dỡ công trình xây dựng khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục.

- Hướng dẫn việc quản lý chất lượng, nghiệm thu, bảo trì công trình xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, phường Phố Hiến rà soát, tham mưu phương án sử dụng đất đối với các cơ sở giáo dục bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Hướng dẫn, tham mưu bảo đảm quỹ đất xây dựng trường, lớp học theo yêu cầu phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục sau sắp xếp; thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở giáo dục theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, điều chuyển hoặc xử lý cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp, sáp nhập theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

6. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban, ngành liên quan chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Phương án. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, phường Phố Hiến

- Căn cứ Phương án và tình hình thực tế tại địa phương, chủ trì xây dựng Đề án thành lập trường mầm non, phổ thông trên cơ sở tiếp nhận, sắp xếp đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông chuyển giao về phường quản lý, bảo đảm duy trì cơ sở vật chất và quyền lợi học tập của học sinh, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục duy trì ổn định hoạt động dạy học; bảo đảm an ninh, an toàn trường học; không để gián đoạn hoạt động giáo dục trong quá trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- Chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học phục vụ các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; xây dựng quy hoạch, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại gắn với chuyển đổi số tại trường chính ở vị trí trung tâm bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho việc điều hành các hoạt động của nhà trường; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển giáo dục và thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Phương án và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

8. Trường Đại học Thái Bình

Chủ trì, phối hợp với Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên và Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình xây dựng Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên và Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình vào Trường Đại học Thái Bình, đồng thời chuyển giao: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hưng Yên thuộc Trường Cao đẳng Cộng đồng về phường Phố Hiến quản lý; Trường Mầm non Hoa Hồng thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình về phường Trần Hưng Đạo quản lý; Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quách Đình Bảo thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý; chức năng giáo dục nghề nghiệp thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình về Trường Cao đẳng Hưng Yên quản lý. Phương án cơ cấu lại các khoa, phòng, trung tâm trực thuộc phải đáp ứng tiêu chí về số lượng người làm việc tối thiểu và số lượng cấp phó tối đa theo Nghị định số 299/2026/NĐ-CP, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

9. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Trường Cao đẳng Hưng Yên chủ trì xây dựng Đề án tổ chức lại Trường Cao đẳng Hưng Yên trên cơ sở tiếp nhận chức năng giáo dục nghề nghiệp của Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình và chức năng đào tạo trình độ trung cấp của Trường Trung cấp Cho người khuyết tật Thái Bình, bảo đảm việc hợp nhất chức năng không gây chồng chéo nhiệm vụ, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá thực trạng hoạt động, xây dựng Đề án rà soát, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm tiêu chí cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc lĩnh vực đặc thù và các quy định của pháp luật, gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

- Chủ động kiểm kê, rà soát, đánh giá thực trạng quy mô trường, lớp, học sinh, sinh viên, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, số liệu phục vụ xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Phương án; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên và phụ huynh về mục đích, yêu cầu, lộ trình thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập cơ sở giáo dục; tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tiếp nhận học sinh, sinh viên từ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc diện sắp xếp, sáp nhập trên cơ sở bảo đảm đủ điều kiện tiếp nhận và tổ chức đào tạo theo quy định của pháp luật; bảo đảm việc học tập liên tục, công nhận kết quả học tập và quyền, lợi ích hợp pháp của người học.

- Chủ động xây dựng phương án tổ chức dạy học, bố trí lớp học, phân công đội ngũ phù hợp sau sắp xếp; bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra liên tục, ổn định, an toàn, hiệu quả; không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và quyền học tập của học sinh, sinh viên.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các nguồn lực hiện có; đề xuất nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục sau sắp xếp.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, nhân sự và các nội dung có liên quan khi thực hiện sáp nhập, giải thể theo đúng quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ, không để thất thoát tài sản nhà nước.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân trong việc triển khai thực hiện Phương án; tham gia giám sát việc thực hiện tại địa phương và cơ sở giáo dục.

11. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và kết quả thực hiện Phương án; kịp thời phản ánh các mô hình tốt, cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện./.